

Số: 327 /SXD-KT

An Giang, ngày 17 tháng 02 năm 2017

V/v công bố phương pháp xác định khối lượng và chi phí san lấp mặt bằng bằng máy bơm công suất nhỏ.

- Kính gửi :
- Sở Giao thông Vận tải;
 - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - Các phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế hạ tầng;
 - Các chủ đầu tư;
 - Các đơn vị tư vấn đầu tư xây dựng;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1571/VPUBND-ĐTXD ngày 01/6/2015 về việc ủy quyền cho Sở Xây dựng công bố phương pháp xác định khối lượng và chi phí san lấp mặt bằng bằng máy bơm công suất nhỏ;

Căn cứ công văn số 586/UBND-XDCB ngày 03/3/2011 của UBND tỉnh về giá cước vận chuyển cát cho công trình san lấp mặt bằng;

Căn cứ Định mức vật tư công bố kèm theo quyết định số 1329/QĐ-BXD ngày 19/12/2016 của Bộ Xây dựng;

Nhằm thống nhất trên địa bàn tỉnh trong việc lập, thẩm định và phê duyệt dự toán công trình san lấp mặt bằng bằng máy bơm công suất nhỏ sử dụng vốn nhà nước, Sở Xây dựng công bố phương pháp xác định khối lượng, chi phí san lấp như sau :

1. Quy trình của công trình san lấp bằng máy bơm công suất nhỏ :

Sau khi hoàn thiện hệ thống đê bao, các công đoạn của công trình san lấp mặt bằng bằng máy bơm công suất nhỏ sẽ bao gồm các bước :

- Công đoạn 1 : Mua cát tại mỏ khai thác (1);
- Công đoạn 2 : Vận chuyển đến chân công trình (2);
- Công đoạn 3 : Bơm cát vào công trình bằng máy bơm công suất nhỏ và hoàn thiện mặt bằng theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế (3).

2. Hao hụt cát san lấp của công trình san lấp bằng máy bơm công suất nhỏ :

Từ quy trình san lấp mặt bằng cho thấy hao hụt vật liệu cát san lấp sẽ xuất hiện ở công đoạn (1) và (2). Theo quy định tại Định mức vật tư công bố kèm theo quyết định số 1329/QĐ-BXD ngày 19/12/2016 của Bộ Xây dựng, hao hụt này được xác định như sau :

- + Hao hụt trong khâu vận chuyển : 2%;
- + Hao hụt trong khâu thi công : 3,5%.

3. Xác định chi phí của các khâu trong quy trình san lấp như sau :

3.1 Xác định chi phí bơm cát (công đoạn 3) :

$$CP_{bc} = KL_{bc} \times ĐG_{bc}$$

Trong đó :

- CP_{bc} : chi phí bơm cát;

- KL_{bc} : khối lượng bơm cát, bằng khối lượng hình học của khu vực san lấp;
- $ĐG_{bc}$: đơn giá bơm cát, xác định theo quy định hiện hành (hiện nay là quyết định số 1172/QĐ-UBND ngày 27/4/2016 UBND tỉnh).

3.2 Xác định chi phí vận chuyển (công đoạn 2):

$$CP_{vc} = KL_{vc} \times ĐG_{vc}$$

Trong đó :

- CP_{vc} : chi phí vận chuyển cát;
- KL_{vc} : khối lượng vận chuyển cát, bằng khối lượng hình học của khu vực san lấp + 3,5%;
- $ĐG_{vc}$: đơn giá vận chuyển cát, xác định theo quy định hiện hành (hiện nay là công văn số 586/UBND-XDCB ngày 03/3/2011 của UBND tỉnh về giá cước vận chuyển cát cho công trình san lấp mặt bằng).

3.3 Xác định chi phí mua cát (công đoạn 1) :

$$CP_{mc} = KL_{mc} \times ĐG_{mc}$$

Trong đó :

- CP_{mc} : chi phí mua cát;
- KL_{mc} : khối lượng mua cát, bằng khối lượng hình học của khu vực san lấp + 5,5%;
- $ĐG_{mc}$: đơn giá mua cát, xác định theo Công bố giá vật liệu hàng tháng của liên Sở Xây dựng-Tài chính.

4. Xử lý chuyển tiếp :

- Đối với các gói thầu đã có kết quả lựa chọn nhà thầu thì không điều chỉnh dự toán công trình theo quy định tại văn bản này.

- Đối với các gói thầu chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu thì chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh dự toán trình thẩm định, phê duyệt lại dự toán theo quy định tại văn bản này.

Sở Xây dựng yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện theo phương pháp xác định khối lượng, chi phí san lấp mặt bằng bằng máy bơm công suất nhỏ nêu trên trong việc xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Văn bản này thay thế cho văn bản số 1080/SXD-KTXD ngày 16/6/2015 của Sở Xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD Sở;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, KT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Anh Dũng